TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2021/QĐST-DS

T, ngày 06 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 05/01/2021, bà Đặng Thị Phương A là nguyên đơn tự nguyện rút đơn khởi kiện, bà Lê Thị Chiến là bị đơn tự nguyện rút đơn yêu cầu phản tố theo quy định tại điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 135/2016/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2016 về việc "Tranh chấp về thừa kế" giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Phương A, sinh năm 1982;
Địa chỉ: 69 đường L, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lê Thị C, sinh năm 1955
Địa chỉ: 74/1/3 đường B, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Ông Đặng Quốc N, sinh năm 1990;
Địa chỉ: 23/3-5 đường C1, Phường M, quận T, TP. Hồ Chí Minh.
- Bà Đặng Thị Ngọc A, sinh năm 1979
Địa chỉ: 19/9/12 đường K, phường Tr, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Đặng Lệ Th, sinh năm 1988
Địa chỉ: 113/14 đường B3, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Ngọc A và bà Lệ Th: Bà Đặng Thị Phương A.

(Đại diện theo Hợp đồng uỷ quyền số công chứng 009367, quyển số 05 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/5/2020 tại Phòng Công chứng B, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ông Nguyễn Việt C, sinh năm 1988
Địa chỉ: 74/1/3 đường B, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ông Phạm Văn L, sinh năm 1933
- Bà Lê Thị T1, sinh năm 1937
Địa chỉ: 158/217/16 đường H1, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L và bà T1: Ông Phạm Văn T2
Địa chỉ: 83/12 đường N, Phường M, quận G, TP. Hồ Chí Minh.

(Đại diện theo Hợp đồng uỷ quyền số công chứng 00006189, quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/5/2020 tại Văn Phòng công chứng Đ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Nguyên đơn không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả số tiền 19.660.500 (mười chín triệu sáu trăm sáu mươi nghìn năm trăm) đồng tiền tạm ứng án phí cho bà Đặng Thị Phương A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2014/0005846 ngày 29/4/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí cho bà Đặng Thị Phương A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0011047 ngày 16/8/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả số tiền 227.500 (hai trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm) đồng tiền tạm ứng án phí cho bà Đặng Thị Phương A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0011046 ngày 16/8/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả số tiền 12.600.000 (mười hai triệu sáu trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí cho bà Lê Thị C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0037516 ngày 05/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc